

CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYÊN NGÀNH MÔI TRƯỜNG VÀ SINH THÁI - VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYÊN NGÀNH MÔI TRƯỜNG VÀ SINH THÁI - VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109267058

3. Ngày thành lập: 14/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 55 đường Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Phá dỡ Chi tiết: - Phá dỡ công trình xây dựng.	4311
3.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
4.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Quản lý, duy trì và vận hành bãi phế thải xây dựng; - Tư vấn và chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp sạch; - Tư vấn môi trường đô thị, hệ sinh thái và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực môi trường (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình); - Tư vấn, chuyển giao và thực hiện công nghệ xử lý môi trường bao gồm: rác thải, rác công nghiệp, rác nguy hại, nước thải, bụi, không khí, tiếng ồn và làm sạch đường; Tư vấn về môi trường; Tư vấn về công nghệ; Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường;	7490

5.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
6.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933(Chính)
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; - Dịch vụ phát triển và bảo vệ môi trường; - Tư vấn thương mại; Tư vấn hỗ trợ phát triển doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính, kế toán và kiểm toán);	8299
8.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Đào tạo nghề và giáo dục trong lĩnh vực môi trường;	8559
9.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Thu gom, vận chuyển, xử lý và chế biến rác thải, chất thải đô thị; - Thu gom, lưu trữ, xử lý và tái chế xăng dầu thải, hóa chất thải, máy móc thải và chất thải;	3900
10.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan; Vệ sinh máy móc công nghiệp; Vệ sinh đường xá; Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống;	8129
11.	Trồng cây lâu năm khác	0129
12.	Trồng cây hàng năm khác	0119
13.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
14.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
15.	Cho thuê xe có động cơ	7710
16.	Trồng cây ăn quả	0121
17.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
18.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
19.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

20.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
21.	Xây dựng công trình điện	4221
22.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (Trừ uranium và quặng thorium)	0722
23.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
24.	Khai thác quặng sắt (Trừ uranium và quặng thorium)	0710
25.	Khai thác và thu gom than non	0520
26.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
27.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
28.	Xây dựng công trình thủy	4291
29.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng và kinh doanh các khu du lịch sinh thái; Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật;	4299
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết: Hoạt động trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô	5221
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động điều hành bến xe; - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ.	5225
34.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất, gia công, lắp đặt và kinh doanh vật tư, thiết bị vệ sinh môi trường; - Sản xuất, xử lý và kinh doanh nước sạch; Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp; Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	3290
35.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
36.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
37.	Thu gom rác thải không độc hại	3811

38.	Thu gom rác thải độc hại (trừ loại Nhà nước cấm)	3812
39.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
40.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (trừ loại Nhà nước cấm)	3822
41.	Tái chế phế liệu (trừ loại Nhà nước cấm)	3830
42.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn tài chính và tư vấn pháp luật)	6619
43.	Bốc xếp hàng hóa (trừ loại Nhà nước cấm)	5224
44.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
45.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

6. Vốn điều lệ: 11.890.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	106, phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	107.010	1.070.100.000	9,000	0011900232 75	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	107.010	1.070.100.000	9,000		

2	NGUYỄN ĐỨC QUY	106, phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.058.210	10.582.100.000	89,000	033058003553
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.058.210	10.582.100.000	89,000	
3	NGUYỄN THỊ LONG VÂN	Số nhà 50 xóm Cầu Bươu, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	23.780	237.800.000	2,000	026165001339
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	23.780	237.800.000	2,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 06/09/1958

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 033058003553

Ngày cấp: 24/04/2020

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 106, phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 106, phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội